

Đơn đặt hàng / Purchase Order  
Được phê duyệt bởi: Đặng Phước Toàn



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</b><br>CHI NHÁNH LÂM ĐỒNG - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI<br>TỔNG HỢP WINCOMMERCE<br>Lô L2-01, Tầng L2, Lô L3.5-S3 Tầng L3 TTTM Vincom Plaza Bảo Lộc,<br>Lâm Đồng số 83 Lê Hồng Phong, Phường 1 Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng, Việt<br>Nam<br>MST: 0104918404-008<br><b>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</b><br>6490-WM+ LDG 66 Nguyễn Đình Chiểu<br>6490 - WM+ LDG 66 Nguyễn Đình Chiểu<br>66 Nguyễn Đình Chiểu, P. 9, TP. Đà Lạt, T. Lâm Đồng T. Lâm Đồng Việt<br>Nam<br>2471066866-64901<br><b>Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660</b><br>CTY CP ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI<br>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, | <b>Thông tin đơn hàng (Information)</b><br>Số đơn hàng (PO No.) 4181020150<br>Ngày đặt hàng (PO date) 08.12.2025<br>Nhóm đặt hàng (Purchaser) 102 - T.phẩm công nghệ<br>Người đặt hàng (Purchaser) ROP Integration User<br>Số điện thoại<br>Email<br>Ngày giao (Delivery Date) 15.12.2025<br>Ghi chú D0008518455 |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

| Stt<br>(No.)                                           | Tên hàng<br>(Item Description)                       | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10                                                     | 10198650<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng v.Chuối(200ml*3) | 8801104947480        | 8                      | G3            | 43,636                  | 349,088                      |
| 11                                                     | 10198650<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng v.Chuối(200ml*3) | 8801104947480        | 4                      | G3            | 0                       | 0                            |
| 20                                                     | 10132400<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng h.dầu 200ml      | 8801104940030        | 4                      | G6            | 87,273                  | 349,092                      |
| 21                                                     | 10132400<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng h.dầu 200ml      | 8801104940030        | 2                      | G6            | 0                       | 0                            |
| <b>Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)</b> |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>698,180</b>               |
| <b>- 5% (VAT)</b>                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>- 8% (VAT)</b>                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>55,854.4</b>              |
| <b>- 10% (VAT)</b>                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>- 15% (VAT)</b>                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>Thuế GTGT (VAT Amount)</b>                          |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>55,854.4</b>              |
| <b>Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)</b>            |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>754,034.4</b>             |

|                                    |                                            |                                     |                                       |
|------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|
| Người lập đơn hàng<br>(Created By) | Quản lý ngành hàng<br>(Department Manager) | Quản lý siêu thị<br>(Store Manager) | Giám đốc cấp 2<br>(Regional Director) |
| _____                              | _____                                      | _____                               | _____                                 |

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.